

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần (tiếng Việt):	Hệ thống thông tin quản lý
1.2 Tên học phần (Tiếng Anh):	Management Information Systems
1.3 Trình độ đào tạo:	Đại học
1.4 Định hướng đào tạo:	ứng dụng
1.5 Mã học phần:	011708
1.6 Số tín chỉ:	3 (2 TC lý thuyết + 1 TC thực hành tích hợp) Học tại phòng máy tính
1.7 Thuộc khối kiến thức:	Kiến thức ngành
1.8 Phân bổ thời gian (số giờ):	
- Lý thuyết:	30
- Thực hành tích hợp	15
- Bài tập, thảo luận:	0
- Thực hành:	0
- Tự học:	105
1.9 Bộ môn/Khoa phụ trách học phần:	Bộ môn chuyên ngành - Khoa Công nghệ thông tin
1.10 Điều kiện tham gia học phần:	
- Điều kiện tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Tin học ứng dụng
- Học phần song hành:	Cơ sở dữ liệu

2. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Học phần cung cấp cho sinh viên các khái niệm về hệ thống, hệ thống thông tin và hệ thống thông tin quản lý; Các thành phần của hệ thống thông tin quản lý và các loại quyết định theo cấp quản lý trong các tổ chức và doanh nghiệp; Các quy trình nghiệp vụ và các phân hệ của hệ thống như: hệ thống quản lý chuỗi cung ứng (SCM), hệ thống quản lý quan hệ khách hàng (CRM), hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP),...; Cách tiếp cận khi phân tích và thiết kế hệ thống thông tin quản lý; Cách thức tổ chức dữ liệu và tầm quan trọng của dữ liệu khi ứng dụng hệ thống thông tin quản lý trong các tổ chức và doanh nghiệp

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN:

3.1 Mục tiêu chung

Sau khi học xong học phần này, sinh viên sẽ hiểu rõ về các thành phần và khái niệm của hệ thống, hệ thống thông tin, cũng như hệ thống thông tin quản lý. Đồng thời, họ có khả năng phân loại các quyết định và cấp quản lý trong tổ chức và doanh nghiệp. Bên cạnh đó sinh viên sẽ vận dụng được cách tiếp cận và khảo sát hiện trạng và nhu cầu của các quy trình nghiệp vụ để phục vụ việc phân tích và quản lý hệ thống thông tin. Sinh viên có khả năng đề xuất cách tổ chức, xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trong một doanh nghiệp, bao gồm thiết kế các mô hình dòng dữ liệu, sơ đồ phân cấp chức năng, sơ đồ khối và quy trình nghiệp vụ. Quan trọng hơn, sinh viên sẽ nhận thức về tầm quan trọng của việc tổ chức dữ liệu và hiểu rõ vai trò của dữ liệu đối với các hệ thống thông tin quản lý. Sinh viên sẽ có kỹ năng sử dụng công cụ phần mềm để đặc tả và mô hình hóa các chức năng của hệ thống.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức

- Hiểu các khái niệm và các thành phần của hệ thống, hệ thống thông tin và hệ thống thông tin quản lý.
- Phân loại được các loại quyết định và cấp quản lý ra quyết định trong một tổ chức và doanh nghiệp.
- Áp dụng được cách tiếp cận khảo sát hiện trạng và nhu cầu các quy trình nghiệp vụ phục vụ phân tích và quản lý hệ thống thông tin
- Đề xuất được cách tổ chức, xây dựng và triển khai một hệ thống thông tin quản lý trong doanh nghiệp
- Tổ chức dữ liệu và tầm quan trọng của dữ liệu đối với các hệ thống thông tin quản lý

Kỹ năng

- Thiết kế được các mô hình dòng dữ liệu, sơ đồ phân cấp chức năng, sơ đồ khối, quy trình nghiệp vụ
- Sử dụng được công cụ phần mềm để đặc tả hệ thống và mô hình hóa các chức năng của hệ thống

Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- Ý thức về việc phát triển năng lực chuyên môn của cá nhân.
- Rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu.

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN:

4.1 Chuẩn đầu ra của học phần:

Ký hiệu	Nội dung
	Kiến thức
CLO1	Hiểu các khái niệm và các thành phần của hệ thống, hệ thống thông tin và hệ thống thông tin quản lý

CLO2	Biết được tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin nói chung và hệ thống thông tin quản lý nói riêng phục vụ các hoạt động của tổ chức và doanh nghiệp
CLO3	Phân loại được các hệ thống thông tin trong tổ chức, doanh nghiệp và mức độ ứng dụng công nghệ thông tin cho từng cấp quản lý
CLO4	Nắm vững các bước khảo sát hiện trạng và nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và giám sát tổ chức và doanh nghiệp
CLO5	Biết cách triển khai một hệ thống thông tin quản lý trong doanh nghiệp
CLO6	Biết cách thức tổ chức dữ liệu trong các hệ thống thông tin quản lý
CLO7	Áp dụng được các cách phân tích và thiết kế hệ thống thông qua các sơ đồ dòng dữ liệu, sơ đồ phân cấp chức năng, sơ đồ khối
CLO8	Hiểu được tầm quan trọng của chất lượng dữ liệu đối với hệ thống thông tin quản lý
	Kỹ năng
CLO9	Đặc tả được quy trình nghiệp vụ, sơ đồ phân cấp chức năng, sơ đồ khối, mô hình dòng dữ liệu,... trên công cụ phần mềm phổ biến
CL10	Kỹ năng khai thác các công cụ phần mềm phổ biến để phân tích và thiết kế hệ thống
	Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm
CL11	Rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện
CL12	Hình thành ý thức nghiêm túc trong học tập, có trách nhiệm khi làm việc nhóm

4.2 Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra của học phần (CLOs) với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs):

Chuẩn đầu ra của học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO 1				M						
CLO 2				M					M	
CLO 3			M						M	

CLO 4				M						
CLO 5				R						
CLO 6				R						
CLO 7			R							
CLO 8									M	
CLO 9							M			
CLO 10				M			M			
CLO11								R		
CLO12								R		M
Tổng hợp học phần			M	M			M	R	M	M

Chú thích: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLOs với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- *R (Reinforced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...
- *M (Mastery)* – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

5. NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY:

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG							Thuyết	Đọc Chương

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
Tuần 1-2	THÔNG TIN QUẢN LÝ 1.1. Giới thiệu tổng quan 1.2. Một số khái niệm trong hệ thống thông tin 1.2.1. Dữ liệu (Data) 1.2.2. Thông tin (Information) 1.2.3. Tri thức (Knowledge) 1.2.4. Quy trình (Process) 1.2.5. Hệ thống (System) 1.2.6. Hệ thống thông tin (Information System) 1.2.7. Hệ thống thông tin quản lý 1.3. Các thành phần của hệ	5	2			16		giảng, và thực hành	1 của tài liệu [1], [2] và các tài liệu tham khảo nội dung liên quan

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	thống thông tin 1.3.1. Cơ sở hạ tầng công nghệ 1.3.2. Quy trình nghiệp vụ 1.3.3. Nhân lực 1.4. Các loại quyết định trong tổ chức 1.4.1. Định nghĩa quyết định trong tổ chức 1.4.2. Một số loại quyết định phổ biến 1.4.3. Phân loại quyết định theo cấp quản lý trong tổ chức								
Tuần 3-5	CHƯƠNG 2. HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ TRONG HỆ							Thuyết giảng, đặt vấn đề, gọi mở vấn đề và	Đọc chương 4, 5, 6, 7 tài liệu [2], chương

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	THỐNG THÔNG TIN 2.1. Các thiết bị phần cứng và di động (Hardware and Mobile Devices) 2.1.1. Cấu trúc của máy tính 2.1.2. Các loại hệ thống máy tính 2.2. Ứng dụng phần mềm và ứng dụng di động (Software and Mobile Applications) 2.2.1. Phần mềm hệ thống 2.2.2. Phần mềm ứng dụng	10	3			30		thực hành	4, 5, 6, 7, 8 tài liệu [1] và các tài liệu tham khảo nội dung liên quan.

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	2.2.3. Những xu hướng phần mềm 2.3. Cơ sở dữ liệu (Database), Kho dữ liệu (Data Warehouses), Big Data 2.3.1. Cơ bản về CSDL 2.3.2. Mô hình dữ liệu (Data modeling) 2.3.3. Hệ quản trị CSDL 2.3.4. Big Data và công nghệ xử lý Big Data 2.3.5. Nhà kho dữ liệu (Data Warehouses) 2.4. Mạng (Networks) và							

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	Cloud Computing 2.4.1. Cơ bản về mạng 2.4.2. The Internet of Things 2.4.3. Cloud Computing								
Tuần 6-7	CHƯƠNG 3. CÁC LOẠI HỆ THỐNG THÔNG TIN 3.1. Tổng quan về phân loại hệ thống thông tin 3.2. Hệ thống xử lý giao dịch (Transaction Processing Systems - TPS) 3.2.1. Khái niệm TPS 3.2.2. Vai trò và đặc điểm của TPS	5	2			16		Thuyết giảng, đặt vấn đề, gọi mở vấn đề và thực hành	Đọc chương 9, 10, 11 tài liệu [1], chương 3, 10, 11 tài liệu [2] và các tài liệu tham khảo nội dung liên quan.

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	3.3. Hệ thống thông tin quản lý (Management Information Systems – MIS) 3.3.1. Khái niệm MIS 3.3.2. Vai trò và đặc điểm của MIS 3.4. Hệ thống hỗ trợ ra quyết định và hệ chuyên gia (Decision Support and Expert Systems) 3.4.1. Quy trình ra quyết định 3.4.2. Các vấn đề có cấu trúc và không có cấu trúc							

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	3.4.3. Hệ thống hỗ trợ ra quyết định 3.4.4. Hệ thống chuyên gia 3.5. Hệ thống doanh nghiệp (Enterprise Systems) 3.5.1. Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP) 3.5.2. Quản lý chuỗi cung ứng (Supply Chain Management – SCM) 3.5.3. Quản lý mối quan hệ nhà cung cấp (Supplier Relationship)								

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	Management – SRM) 3.5.4. Quản lý mối quan hệ khách hàng (Customer Relationship Management – CRM) 3.5.5. Quản lý vòng đời sản phẩm (Product Lifecycle Management – PLM) 3.6. Thương mại điện tử và di động (Electronic and Mobile Commerce) 3.6.1. Thương mại điện tử 3.6.2. Thương mại di động							

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	3.6.3. Các ứng dụng thương mại điện tử và di động (TMĐT và DD) 3.6.4. Những chiến lược để xây dựng TMĐT và DD thành công 3.6.5. Hạ tầng công nghệ hỗ trợ TMĐT và DD 3.7. Trí tuệ kinh doanh và phân tích dữ liệu (Business Intelligence - BI and Data Analytics) 3.7.1. Tổng quan về BI và phân tích dữ liệu 3.7.2. Các công cụ phân								

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	tích dữ liệu và BI 3.7.3. Khai phá dữ liệu và phân tích trực tuyến (Data Mining and Online Analysis) 3.8. Quản lý tri thức (Knowledge Management) 3.8.1. Tổng quan về quản lý tri thức 3.8.2. Tổng quan về trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) 3.8.3. Thực tế ảo và đa phương tiện (Multimedia and Virtual Reality)								

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
Tuần 8_11	CHƯƠNG 4. PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THÔNG TIN 4.1. Chiến lược phát triển hệ thống thông tin 4.2. Các giải pháp triển khai hệ thống thông tin 4.2.1. Các tùy chọn mua và phát triển phần mềm, hệ thống 4.2.2. Các phương pháp phát triển hệ thống thông tin 4.3. Các giai đoạn phát triển hệ thống thông tin (Chỉ giới thiệu các giai đoạn và thực hành mô	5	8			31		Thuyết giảng, đặt vấn đề, phân tích bài toán và thực hành	Làm bài tập giảng viên giao trong các buổi học trước. Độc Chương 12, 13 tài liệu [1], chương 12, 13 tài liệu [2] và các tài liệu tham khảo nội dung liên quan Ôn tập và chuẩn bị làm kiểm tra.

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	<i>hình BFD và DFD)</i> 4.3.1. Tổng quan 4.3.2. Khảo sát hiện trạng và yêu cầu 4.3.3. Phân tích hệ thống 4.3.4. Thiết kế hệ thống 4.3.5. Triển khai, khai thác, bảo trì								
Tuần 12	CHƯƠNG 5: CÁC VẤN ĐỀ BẢO MẬT, RỦI RO VÀ ĐẠO ĐỨC LIÊN QUAN ĐẾN HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ 5.1. Tội phạm mạng và bảo mật hệ thống thông tin	5				12		Thuyết giảng, đặt vấn đề, phân tích bài toán và thực hành	Đọc Chương 2 tài liệu [1], chương 14 tài liệu [2]

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	5.1.1. Các bối cảnh đe dọa 5.1.2. Triển khai an toàn bảo mật, tính toán độ tin cậy 5.2. Rủi ro đối với hệ thống thông tin và điều hành online (Online Operations) 5.2.1. Rủi ro đối với hệ thống thông tin 5.2.2. Rủi ro đối với điều hành online 5.3. Kiểm soát, các biện pháp bảo mật và khôi phục 5.3.1. Kiểm soát 5.3.2. Các biện pháp bảo mật								

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học						Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP							
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học			
	5.3.3. Các biện pháp khôi phục 5.4.1. Sự lãng phí máy tính và những sai lầm 5.4.2. Các vấn đề về quyền riêng tư 5.4.3. Các vấn đề về đạo đức trong hệ thống thông tin								
	Tổng	30	15			105			

6. HỌC LIỆU:

6.1 Tài liệu chính: (tối đa 3 quyển)

- [1] Stair, R., & Reynolds, G. (2021). *Principles of information systems*, Cengage Learning
- [2] Sousa, K. J., & Oz, E. (2015). *Management information systems*, Cengage Learning.
- [3] Tài liệu học tập học phần “Hệ thống thông tin quản lý” do giảng viên chuẩn bị.

6.2 Tài liệu tham khảo: (tối đa 5 quyển)

- [4] Lâm Hoàng Trúc Mai (2018), *Bài giảng Hệ thống thông tin quản lý*, Khoa Công nghệ thông tin – Trường Đại học Tài chính – Marketing
- [5] Kenneth C. Laudon, Jane P. Laudon (2020), *Management Information Systems*, Pearson Education, Inc.

[6] Ralph M. Stair, Geogre W. Reynolds (2018), *Principles of information systems*, Cengage learning.

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

7.1 Đánh giá quá trình: trọng số 50% trong điểm học phần

TT	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
1	Chuyên cần, thái độ	Dựa vào thời gian, thái độ tham dự giờ học trên lớp và nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	CL11 CL12	20%
2	Bài tập nhóm	Mỗi nhóm chọn một hệ thống thông tin/một phần nội dung kiến thức mở rộng mà GV gợi ý để tìm hiểu trước sau đó báo cáo với GV. Tùy thuộc nội dung mà phần báo cáo có thể sử dụng Power Point, Word	CLO1, CLO2, CLO4, CLO6, CLO8,	40%
3	Bài kiểm tra cá nhân	SV sẽ thực hiện bài kiểm tra cá nhân (trắc nghiệm/ tự luận) trong khoảng thời gian từ 60 phút – 75 phút	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10	40%
	TỔNG			100%

7.2 Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 50% trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
Đồ án học phần: SV thực hiện đồ án theo nhóm, mỗi nhóm tối đa 02 sinh viên. Mỗi nhóm chọn	- Đánh giá về kiến thức: hiểu hiện trạng, quy trình nghiệp vụ của hệ thống	CLO4, CLO7	30%
	- Đánh giá về kỹ năng: khả năng phân tích hệ thống, thiết kế cơ sở dữ	CLO5, CLO6, CLO8, CLO9, CL10	50%

một hệ thống để tìm hiểu hiện trạng, quy trình nghiệp vụ, các yêu cầu của hệ thống, sau đó thực hiện việc mô hình hóa hệ thống và thiết kế cơ sở dữ liệu.	liệu và sử dụng được công cụ phần mềm hỗ trợ		
	- Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm: tương tác giữa các sinh viên (kỹ năng làm việc nhóm, tổ chức công việc); Khả năng tự học, tự nghiên cứu	CL11, CL12	20%
Tổng			100%

8. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

8.1 Quy định về tham dự lớp học

Tham gia lớp học nghiêm túc, tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

8.2 Quy định về hành vi lớp học

- Nghiêm túc thực hiện các bài tập, bài kiểm tra trong mỗi buổi học.
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên
- Sinh viên không làm việc riêng trong thời gian lên lớp, chỉ sử dụng các thiết bị phục vụ cho nội dung học tập và hoạt động tương ứng trong từng buổi học

8.3 Quy định về học vụ

- Sinh viên vắng vào các buổi có làm bài đánh giá cá nhân, nhóm sẽ bị 0 điểm đối với bài đánh giá đó.
- Thành viên nhóm thuyết trình không được vắng, nếu vắng sẽ không được làm bài kiểm tra thay thế.
- Các bài tập nhóm, cá nhân phải tuân thủ theo mẫu và thời hạn nộp theo quy định của giảng viên.

9. HOLISTIC RUBRIC

Rubic 1: Đánh giá chuyên cần, thái độ

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Mức độ tham dự theo TKB	50%	Tham dự >90% buổi học	Tham dự 80-90% buổi học	Tham dự 70-80% buổi học	Tham dự <70% buổi học
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50%	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo

					luận, trả lời, đóng góp
--	--	--	--	--	-------------------------

Rubric 2: Đánh giá bài tập nhóm

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Tổ chức và phối hợp tham gia thực hiện của các thành viên trong nhóm	15%	Từ 80% đến 100% thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ nhóm	Từ 60% đến 80% số lượng thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ nhóm	Từ 40% đến 60% số lượng thành viên trở lên tham gia thực hiện nhiệm vụ nhóm	< 40% số lượng thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ nhóm
Hình thức bài báo cáo kết quả làm việc nhóm	15%	Đẹp, rõ ràng các bố cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận), không lỗi chính tả	Đầy đủ các bố cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận) rõ ràng, font chữ đúng quy định, còn lỗi chính tả.	Các bố cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận) chưa rõ, font chữ đúng quy định, còn lỗi chính tả.	Sơ sài, không đầy đủ các bố cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận), font chữ không đồng bộ, nhiều lỗi chính tả.
Nội dung	50%	Đáp ứng 100% yêu cầu của bài tập nhóm	Đáp ứng 70% - 80% yêu cầu của bài tập nhóm	Đáp ứng 50% - 70% yêu cầu của bài tập nhóm	Đáp ứng < 50% yêu cầu của bài tập nhóm
Thuyết trình và trả lời câu hỏi	20%	Trả lời đúng từ 85% đến 100% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng dưới 50% số câu hỏi được đặt ra

Rubric 3: Đánh giá bài kiểm tra cá nhân

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0

Bài kiểm tra trắc nghiệm/tự luận	100%	- Giải quyết đúng 100% yêu cầu của bài tập - Nộp bài đúng thời gian quy định	- Giải quyết đúng 70%-80% yêu cầu bài tập - Nộp bài đúng thời gian quy định	- Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu bài tập - 2 lần nộp bài quá thời gian quy định	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu bài tập - Nộp bài quá thời gian quy định
----------------------------------	------	---	--	---	--

Rubric 5: Đánh giá kiểm tra cuối kỳ

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Đánh giá khả năng tìm hiểu hiện trạng, quy trình nghiệp vụ của một hệ thống	30%	Giải quyết đúng 85% - 100% yêu cầu	Giải quyết đúng 70% - 84% yêu cầu	Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu
Đánh giá kỹ năng phân tích, mô hình hóa hệ thống và thiết kế cơ sở dữ liệu	50%	Giải quyết đúng 85% - 100% yêu cầu	Giải quyết đúng 70% - 84% yêu cầu	Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu
Đánh giá khả năng làm việc nhóm, tổ chức công việc	20%	Giải quyết đúng 85% - 100% yêu cầu	Giải quyết đúng 70% - 84% yêu cầu	Giải quyết đúng 50% - 70% yêu cầu	- Giải quyết đúng <50% yêu cầu

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2023

TUQ. Hiệu trưởng

Trưởng phòng QLKH

Trưởng khoa

IT. Bộ môn

PGS.TS Phan Thị Hằng Nga TS. Trương Thành Công

TS. Trương Thành Công